



Luôn đặt máy thẳng đứng khi vận chuyển và lắp đặt



Đọc hướng dẫn này trước khi lắp đặt máy

1. LẮP ĐẶT VÀ SỬ DỤNG

a. Lắp đặt

Lắp đặt nơi khô ráo, tránh ẩm ướt, tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.

Bước 1 Kết nối đường nước đầu vào, đầu nước thải, đường xả khí máy lọc nước:

- Sử dụng phụ kiện van khóa, dây RO và công cụ để kết nối nguồn nước cấp (INLET) với máy lọc nước.
- Kết nối đường dây RO từ vị trí đầu ra nước thải (WASTE) sau lưng máy đến nơi xả thải.
- Kết nối đường dây RO từ vị trí đầu thông hơi (XẢ AIR) sau lưng máy (nếu có) đến nơi xả thải.

Bước 2 Kết nối với nước:

- Kết nối với trong tủ phụ kiện với thân với trên đỉnh máy.

b. Vận hành lần đầu

- Mở khóa cấp nước cho máy.
- Cắm phích điện cấp điện cho máy.
- Cho máy chạy khoảng 30 phút đến khi tích nước đầy bình áp. Mở van lấy nước / nhả nút lấy nước để xả hết nước trong bình áp, sau đó khóa van / tắt nút để khóa chế độ nước. Lắp lại quy trình như vậy 3-5 lần để làm sạch bình áp.
- Mở van lấy nước nóng (màu đỏ), đợi cho nước chảy ra với lấy nước nóng trong 5 phút để làm sạch bình nóng, sau đó khóa van lấy nước nóng.
- Mở van lấy nước lạnh (màu xanh), đợi cho nước chảy ra với lấy nước lạnh trong 5 phút để làm sạch bầu lạnh, sau đó khóa van lấy nước lạnh.
- Bật công tắc nóng & công tắc lạnh cấp điện cho hệ thống nóng & lạnh của máy.

2. CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CHẾ ĐỘ NƯỚC

Chế độ làm nóng nước:

- Ở mức 95°C, khi bộ nóng nhanh hoạt động sẽ tức thời làm nóng nước: lên đến 95 độ sau 3 giây với lưu lượng 400-450ml/min.
- Ở mức 45°C, khi bộ nóng nhanh hoạt động sẽ tức thời làm nóng nước: lên 45 độ sau 3 giây với lưu lượng 650-700ml/min.
- Có thể lấy được > 6L nước nóng liên tục hoặc đến khi áp suất nước trong bình áp < 0.5 bar cho mỗi lần hoạt động.
- Nhiệt độ lấy nước có thể điều chỉnh khoảng 70°C, dung tích cốc 50ml
- Có thể lấy được > 6L nước nóng liên tục hoặc đến khi áp suất nước trong bình áp < 0.5 bar cho mỗi lần hoạt động.

Nhiệt độ lấy nước có thể điều chỉnh khoảng 70°C, dung tích cốc 50ml

Nhiệt độ nước có thể thay đổi, tùy theo nhiệt độ môi trường

- Chế độ làm lạnh nước:** Khi cấp điện cho hệ thống làm lạnh nước, bộ phận làm lạnh nước sẽ làm lạnh nước trong bầu lạnh tới khoảng nhiệt độ 6 - 10 °C thì ngừng làm lạnh nước.

Hệ thống làm lạnh nước sẽ không làm việc khi nhiệt độ môi trường thấp hơn 10°C.

Nhiệt độ lấy nước đầu tiên của cốc đầu tiên khoảng 7.5-8.5 °C, trong nhiệt độ môi trường 30 °C, dung tích cốc 200 ml.

Có sự chênh lệch nhiệt độ nước: tại vị trí vòi nước trong bầu nóng/lạnh do thất thoát nhiệt độ cho vòi.

Chế độ nước ion kiềm Hydrogen:

Nước ion kiềm Hydrogen được tạo ra từ lõi chức năng có nguồn gốc từ Hàn Quốc

- Nước ion kiềm Hydrogen có pH: 8.5 đến 9.5, chỉ số Hydrogen: 800 đến 1200ppb, chỉ số ORP: -400 đến -600mV. Chỉ số ổn định trong thời gian tới 48 tháng với trung bình 3L nước ion kiềm hydrogen mỗi ngày)

Nước ion kiềm Hydrogen được tạo ra từ tấm điện cực Titanium phủ platinum kết hợp cùng màng ngăn lưỡng cực

- Ngoài ra máy có chức năng sục rửa điện cực và tạo nước axit, chỉ số pH < 6, sử dụng cho tẩy trang và rửa hoa quả... Nước đầu vào có mức pH từ 6.8 đến 8 và nước cấp đầu vào bộ điện phân phải đảm bảo có khoáng chất (TDS > 20ppm), mức pH < 7. Lõi bộ sục khoáng có tuổi thọ từ 12-24 tháng với điều kiện sử dụng theo khuyến cáo, cần thay lõi định kỳ để đảm bảo chất lượng nước sau điện phân.

- Đưa vào nguồn nước đầu vào mà kỹ thuật viên có thể điều chỉnh lưu lượng nước qua lõi khoáng để tăng thời gian sử dụng cho lõi. Trường hợp chỉ số nước đầu vào không đạt theo yêu cầu của nhà sản xuất, kỹ thuật viên cần điều chỉnh lại hệ thống đường nước cấp vào bộ điện phân cho phù hợp theo khuyến cáo

3. LƯU Ý KHI SỬ DỤNG

Không bật công tắc nóng/lạnh khi bầu nóng/lạnh chưa đầy nước.

- Máy hoạt động tốt nhất trong điều kiện: Nhiệt độ môi trường 10-38 °C, áp lực nước cấp đầu vào cho máy trong khoảng 0.7 - 2.5 (kg/cm²), nước cấp đầu vào đạt tiêu chuẩn nước sinh hoạt QCVN 02:2009/BYT và có chỉ số TDS nhỏ hơn 300 ppm, nhiệt độ nước cấp khoảng 10-38 °C.

Sau khi lấy nước qua vòi sẽ có hiện tượng nhỏ giọt từ 3-6 giây do hiện tượng mao dẫn.

- Khi độ ẩm không khí cao (trời nồm ẩm) sẽ có hiện tượng đọng nước bên trong máy do hơi nước ngưng tụ.



Điểm cuối của đường xả Air và toàn bộ đường ống xả Air phải thấp hơn điểm ra của đường xả Air phía sau máy tối thiểu 10cm; dây dẫn đường xả Air tới điểm xả thải có độ dài không quá 1 mét và không được để dây dẫn quấn xoắn hoặc dạng cuộn tròn.

- Vị trí lắp đặt máy không có vật cản. Đặt máy cách tường/ đồ vật bên cạnh tối thiểu 15cm (phía sau và 2 bên cạnh).
- Không chạm vào vòi khi đang lấy nước nóng, không để trẻ em tự ý lấy nước nóng.



Xả cặn bầu nóng/lạnh: Tắt công tắc nóng/lạnh, mở van khóa nước nóng/lạnh, xả hết nước nóng/lạnh trong máy, ngắt nguồn điện, khóa nước đầu nguồn và van bình áp, dùng cốc hoặc dụng cụ chứa nước đặt dưới vị trí xả cặn, tháo ốc phía dưới bầu nóng/lạnh (lưu ý tránh làm rơi, mất gioăng cao su trong ốc xả cặn); khi xả cặn xong siết chặt ốc xả cặn lại, mở van bình áp, đến khi có nước chảy qua vòi nóng/lạnh (khi đó trong bầu nóng/lạnh đã có nước); khóa lại van khóa nước nóng/lạnh, cấp điện và nước; lại cho máy, bật công tắc làm nóng/lạnh.

- Sau khi hoạt động 5 giờ liên tục, hệ thống sẽ dừng hoạt động và tự chạy lại sau 15 phút để đảm bảo an toàn cho máy.
- Khi mất nước đầu vào của máy, hệ thống lọc RO sẽ dừng hoạt động sau 20 phút và tự chạy lại sau 10 phút để đảm bảo an toàn cho máy.
- Máy có công suất lớn, cần sử dụng ổ cắm riêng không chung với thiết bị khác.
- Nhiệt độ nước có thể lên tới gần 100°C và làm nóng với nước. Tránh tiếp xúc với vòi trong và ngay sau khi lấy nước nóng
- Máy được bảo hành chính hãng trong vòng 36 tháng về phần điện.

Lưu ý đối với máy lọc nước có chế độ nước axit nhẹ

- Chọn chế độ axit () để lấy nước axit hoặc sục rửa điện cực, không được dùng để uống hoặc đun nấu
- Máy cần được sục rửa (chế độ axit) 3 phút sau khi lấy từ 10-20 lít nước ion kiềm hydrogen. Nên sục rửa 3 phút sau thời gian dài không lấy nước ion kiềm hydrogen.
- Để đảm bảo tuổi thọ cho bộ điện phân, nhà sản xuất đã cài đặt thời gian lấy nước ion kiềm hydrogen không quá 3 phút, sau 3 phút máy tự động dừng điện phân nên người sử dụng cần dùng chế độ lấy nước ion kiềm hydrogen bằng cách nhấn nút ion kiềm hydrogen. Muốn lấy lại có thể lấy ngay lập tức được
- Ở 50-100ml nước đầu tiên hoặc chuyển chế độ lấy nước ion kiềm hydrogen hoặc axit. Chỉ số pH có thể không đạt được như mong muốn.
- Không sử dụng nước qua lõi khoáng Ca²⁺ ở nhiệt độ lên hơn 38 °C kể cả khi đã qua điện phân thành nước ion kiềm hydrogen.

SƠ ĐỒ ĐƯỜNG NƯỚC MÁY LỌC NƯỚC RO TÍCH HỢP CÔNG NGHỆ NÓNG TƯỚI MP-P88N

